

Phát triển khu kinh tế phía Nam thành phố Hồ Chí Minh

Nguyễn Việt Dũng^(*)

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích thực trạng của khu vực phía Nam thành phố Hồ Chí Minh ở khía cạnh các tiêu chí để phát triển thành khu kinh tế. Tác giả dựa vào các tiêu chí trong Đề án “Xác định địa phương có điều kiện xây dựng Đề án tổng thể về Đặc khu Hành chính - Kinh tế tại Việt Nam” của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đưa ra tham vấn năm 2013 để làm cơ sở khảo sát¹, từ đó đề xuất một số giải pháp phát triển khu kinh tế phía Nam thành phố Hồ Chí Minh.

Từ khóa: Khu kinh tế, Điều kiện, Khu Nam Thành phố Hồ Chí Minh, Đặc khu Hành chính - Kinh tế, Việt Nam

Abstract: The paper analyzes the current situation of the southern area of Ho Chi Minh City in terms of criteria for developing an economic zone. Based on the criteria in the project “Determining eligible localities to develop special administrative - economic zone master plans in Vietnam” submitted by the Ministry of Planning and Investment for consultation in 2013 as the basis for the survey, the paper proposes several solutions to develop the southern economic zone of Ho Chi Minh City.

Keywords: Economic Zone, Conditions, Southern Area of Ho Chi Minh City, Special Administrative - Economic Zone, Vietnam

Mở đầu

Khu vực phía Nam thành phố Hồ Chí Minh trước đây là vùng đất thấp, sinh lầy, đất nông nghiệp bạc màu, năng suất thấp, tuy nhiên hiện nay khu vực này đã và đang có những bước phát triển vượt bậc và hết sức năng động với sự ra đời của nhiều khu

công nghiệp như: Khu chế xuất Tân Thuận - khu chế xuất đầu tiên của cả nước, Khu đô thị kiểu mẫu Phú Mỹ Hưng, Khu đô thị công nghiệp cảng Hiệp Phước,... Liệu khu vực phía Nam thành phố có đủ những điều kiện để trở thành một khu kinh tế hay không? Bài viết góp phần trả lời câu hỏi này.

1. Khái quát về khu vực phía Nam thành phố Hồ Chí Minh

a) Điều kiện tự nhiên

Khu kinh tế phía Nam thành phố Hồ Chí Minh trải rộng trên địa bàn của 3 quận/huyện, gồm quận 7, huyện Nhà Bè và huyện Cần Giờ với tổng diện tích 840,24 km² (Cục Thống kê thành phố Hồ Chí Minh, 2019)

^(*) ThS., Công ty TNHH Một thành viên Phát triển Công nghiệp Tân Thuận;

Email: nguyenvietdung.sdit@gmail.com

¹ Số liệu bài viết là một phần kết quả khảo sát thực hiện năm 2020 của Đề tài Luận án tiến sĩ của tác giả về “Phát triển khu kinh tế một số nước châu Á và kinh nghiệm cho khu kinh tế Nam thành phố Hồ Chí Minh”.

Bảng 1. Số đơn vị hành chính tại khu kinh tế phía Nam thành phố phân theo phường/xã/thị trấn đến năm 2019

Quận/Huyện	Tổng cộng	Phường	Thị trấn	Xã
Quận 7	10	10	0	0
Huyện Nhà Bè	7	0	1	6
Huyện Cần Giờ	7	0	1	6
Tổng cộng	24	10	2	12

Nguồn: Cục Thống kê thành phố Hồ Chí Minh, 2019.

(Xem thêm: Bảng 1). Khu vực này có vị trí đặc địa và được xem như trung tâm của sự phát triển, là cầu nối giữa thành phố Hồ Chí Minh với vùng Đông Nam bộ, các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long.

Điều kiện tự nhiên, sinh thái khu vực này khá thuận lợi, thời tiết, khí hậu ôn hòa quanh năm, ít bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Rừng phòng hộ Cần Giờ có diện tích 35.287 ha là khu dự trữ sinh quyển được tổ chức UNESCO công nhận. Rừng ngập mặn được coi là “lá phổi xanh” của thành phố, có ý nghĩa quan trọng trong việc điều hòa khí hậu. Hệ thực vật nơi đây chủ yếu là cây đước có nguồn gốc từ Indonesia và Malaysia. Hệ động vật rừng ngập mặn có giá trị cao về bảo tồn đa dạng sinh học với trên 200 loài động vật, trong đó có 11 loài bò sát có tên trong danh sách đỏ (UBND huyện Cần Giờ, 2020).

b) Điều kiện kinh tế - xã hội

- *Về kinh tế:* Trong những năm qua, khu vực phía Nam đã có những đóng góp đáng kể cho sự phát triển của thành phố. Quận 7 tăng trưởng kinh tế ổn định, theo định hướng thương mại - dịch vụ - công nghiệp - xây dựng và nông nghiệp; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng ngành thương

mại, dịch vụ; công nghiệp, xây dựng và nông nghiệp có chiều hướng giảm dần. Tỷ trọng giá trị sản xuất ngành thương mại - dịch vụ tăng từ 67,7% đầu năm 2015 lên 70,8% vào cuối năm 2019 (Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ quận 7 lần thứ VI (nhiệm kỳ 2020-2025)). Đối với huyện Nhà Bè, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng thương mại - dịch vụ, công nghiệp, nông nghiệp; trong giai đoạn 2015-2020, kinh tế tăng trưởng ổn định đạt 12,14%, cao hơn chỉ tiêu 12%; đặc biệt là lĩnh vực dịch vụ có tốc độ tăng trưởng cao nhất, bình quân 12,53% (Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ huyện Nhà Bè lần thứ XII (nhiệm kỳ 2020-2025)). Đối với huyện Cần Giờ, năm 2019, tăng trưởng tổng giá trị sản xuất là 15,4%, vượt kế hoạch 0,3%; tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 3.860 tỷ đồng, vượt kế hoạch 23,7%, chiếm 58,4% tổng giá trị sản xuất; tổng thu ngân sách nhà nước đạt 239,7 tỷ đồng, vượt 19,3% dự toán (Cục Thống kê thành phố Hồ Chí Minh, 2019).

- *Về dân số và lao động:* Dân số quận 7 và huyện Nhà Bè giai đoạn 2015-2019 có xu hướng tăng tự nhiên qua các năm, tuy nhiên dân số huyện Cần Giờ lại có chiều hướng giảm dần (Xem: Bảng 2). Lý giải cho điều này là do trong vài năm gần đây, có một lực lượng lao động trẻ, đặc biệt là lao động nam của huyện Cần Giờ đã rời khỏi địa phương để tìm việc làm tại nơi khác. Các quận/huyện trong khu vực luôn

Bảng 2. Dân số các quận/huyện thuộc khu vực phía Nam thành phố giai đoạn 2015-2019

Đơn vị: người

Khu vực	2015	2016	2017	2018	2019
Quận 7	323.424	332.242	341.007	350.657	360.317
Huyện Nhà Bè	157.452	168.737	180.674	193.818	208.766
Huyện Cần Giờ	74.819	75.552	75.759	74.294	71.526
Tổng cộng	555.695	576.531	597.440	618.769	640.609

Nguồn: Cục Thống kê thành phố Hồ chí Minh, 2019.

quan tâm đến công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm. Các ngành, nghề đào tạo cơ bản đáp ứng nhu cầu của người lao động và việc tuyển dụng của doanh nghiệp. Số học viên sau đào tạo có việc làm đạt trên 85%. Năm 2019, huyện Cần Giờ đã tạo thêm việc làm cho 1.256 lao động, vượt 4,7% kế hoạch đặt ra. Tỷ lệ lao động đang làm việc đã qua đào tạo đạt 85,78%, vượt 0,7% (UBND huyện Cần Giờ, 2020).

- *Điều kiện cơ sở hạ tầng:*

(i) Về cơ sở hạ tầng giao thông: Hiện nay, hàng loạt các dự án giao thông có quy mô lớn được chính quyền thành phố ưu tiên đầu tư trong khu vực này, điển hình như: Hệ thống hầm chui, cầu vượt Nguyễn Văn Linh - Nguyễn Hữu Thọ (quận 7). Hai dự án trọng điểm là cầu Thủ Thiêm 3 và cầu Thủ Thiêm 4 (kết nối giữa thành phố Thủ Đức và quận 7) có quy mô đầu tư hàng ngàn tỷ đồng. Ngoài ra, một số dự án trọng điểm khác đang được đẩy nhanh như cầu Nguyễn Khoái kết nối quận 7 với quận 4 (vốn đầu tư 1.250 tỷ đồng), dự án mở rộng đường Nguyễn Tất Thành (quận 4), dự án đường trục Bắc - Nam kết nối khu vực trung tâm với các quận 4, quận 7 và huyện Nhà Bè có tổng kinh phí dự trù hơn 8.500 tỷ đồng (Sở Giao thông Vận tải thành phố Hồ Chí Minh, 2020).

(ii) Về cơ sở hạ tầng cảng biển: Khu công nghiệp Hiệp Phước có Cảng Container Quốc tế Trung tâm Sài Gòn (SPCT) với công suất xếp dỡ container 1.000.000 TEUs mỗi năm, Cảng Sài Gòn - Hiệp Phước với 2 cầu cảng có tổng chiều dài 500 m, khả năng tiếp nhận tàu chở hàng tổng hợp, tàu container có trọng tải đến 50.000 DWT (Sở Giao thông Vận tải thành phố Hồ Chí Minh, 2020).

(iii) Các dự án phát triển đô thị: Hiện nay, khu vực phía Nam thành phố có hàng loạt các khu đô thị hiện đại mọc lên, góp

phần đáng kể cho sự phát triển của thành phố. Điển hình như Khu đô thị Phú Mỹ Hưng đã chuyển mình trở thành một khu đô thị kiểu mẫu bậc nhất Việt Nam, là một trung tâm tài chính, thương mại, dịch vụ, công nghiệp, khoa học, văn hóa, giáo dục, giải trí,... Bên cạnh đó còn có một số dự án như: Dự án GS Metrociti Nhà Bè (Zeitgeist City) là một siêu khu đô thị với tổng diện tích 349 ha được phát triển bởi tập đoàn GS Hàn Quốc; Dự án Saigon Peninsula với diện tích 118 ha được phát triển bởi Tập đoàn Vạn Thịnh Phát với tổng mức đầu tư hơn 6 tỷ USD,... (Tổng cục Thống kê, 2019).

2. Đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chí của khu kinh tế phía Nam thành phố Hồ Chí Minh

Để đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chí của khu kinh tế phía Nam thành phố, chúng tôi dựa vào bộ tiêu chí phát triển một đặc khu Hành chính - Kinh tế do Bộ Kế hoạch và Đầu tư đưa ra tham vấn trong Dự thảo Đề án “Xác định địa phương có điều kiện xây dựng Đề án tổng thể về Đặc khu Hành chính - Kinh tế tại Việt Nam” vào tháng 7/2013 (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 2013). Dựa vào nội dung 10 tiêu chí trên, chúng tôi xây dựng bảng hỏi và tiến hành phỏng vấn 20 chuyên gia trong các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn như: UBND thành phố; Ban Đô thị Hội đồng nhân dân; Sở Quy hoạch - Kiến trúc; Sở Xây dựng; Viện Nghiên cứu Phát triển; Ban Quản lý Khu đô thị Nam thành phố; Ban Quản lý các khu chế xuất - khu công nghiệp; UBND của quận 7, huyện Nhà Bè và huyện Cần Giờ,... về các tiêu chí trên theo 5 mức độ (tương đương điểm đánh giá từ 1 đến 5: (5) Hoàn toàn phù hợp; (4) Rất phù hợp; (3) Phù hợp; (2) Không phù hợp; (1) Hoàn toàn không phù hợp. Kết quả đánh giá được thể hiện ở Bảng 3 như sau:

Bảng 3. Tổng hợp đánh giá về các tiêu chí của khu kinh tế phía Nam thành phố Hồ Chí Minh

Các tiêu chí	Điểm Min	Điểm Max	Điểm Trung bình
1. Quy mô diện tích	3	5	3,95
2. Điều kiện tự nhiên, hệ sinh thái	3	5	3,90
3. Trục hàng lang kinh tế, trên bộ, trên biển	4	5	4,10
4. Vùng kinh tế trọng điểm	3	5	4,15
5. Không gian cách biệt	2	5	3,95
6. Đa ngành, đa lĩnh vực	4	5	4,05
7. Kết nối giao thông	3	5	4,30
8. Trung tâm trung chuyên quốc tế	3	5	4,35
9. Thu hút dự án quy mô lớn	3	5	4,05
10. Có quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết tâm đổi mới và cải cách của chính quyền thành phố Hồ Chí Minh	2	5	4,45
Tổng cộng			41,25

Nguồn: Kết quả khảo sát thực tế của tác giả, năm 2020.

Bảng 4. Vốn đầu tư trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh theo giá so sánh năm 2010

Đơn vị tính: tỷ đồng

Phân loại theo nguồn vốn đầu tư	2015	2016	2017	2018	2019
Vốn khu vực nhà nước	47.683	47.002	43.709	42.270	37.121
Vốn khu vực ngoài nhà nước	156.122	170.839	195.489	214.857	239.900
Vốn khu vực đầu tư trực tiếp nước ngoài	35.913	40.099	43.316	45.135	47.827
Tổng cộng	239.718	257.940	282.514	302.262	324.848

Nguồn: Cục Thống kê thành phố Hồ Chí Minh, 2019.

Các chuyên gia đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chí phát triển khu kinh tế phía Nam thành phố ở tiêu chí 1, 2, 4, 7, 8, 9 với số điểm thấp nhất đều là 3 và cao nhất là 5, điểm trung bình từ 3,90-4,35. Như vậy, các tiêu chí đều ở mức *Đạt* và hoàn toàn phù hợp với tiêu chí đặt ra. Mặc dù so sánh tổng diện tích của khu kinh tế phía Nam là 840,24 km² với tiêu chuẩn tối thiểu

40 km² do Đề án của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đặt ra và điều kiện tự nhiên, hệ sinh thái của khu vực thuận lợi nhưng các chuyên gia lại đánh giá hai tiêu chí này thấp hơn so với các tiêu chí còn lại, với điểm trung bình lần lượt là 3,95 và 3,90. Điều này cho thấy, khu vực phía Nam thành phố là vùng đất thấp và yếu có thể làm tăng chi phí xây dựng công trình. Bên cạnh đó, diện tích rừng phòng hộ của huyện Cần Giờ chiếm hơn 35 km² trong khu vực quy hoạch cũng khiến các chuyên gia e ngại. Các tiêu chí 4, 7, 8, 9 đều có điểm trung bình trên 4,0 cho thấy thành phố Hồ Chí Minh không chỉ nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, đồng thời cũng là đỉnh của tam giác tăng trưởng kinh tế và là trung tâm kinh tế lớn nhất vùng mà còn là đầu tàu, động lực chủ yếu trong nền kinh tế Việt Nam. Quy mô tổng sản phẩm quốc nội trên địa bàn (GRDP) của thành phố năm 2020 ước tính chiếm 22,8% GDP cả nước và khoảng 48,4% GRDP của vùng, thu ngân sách của thành phố năm 2020 là 405.828 tỷ đồng, chiếm khoảng 27% cả nước (Phùng Ngọc Bảo, 2020). Vốn đầu tư trên địa bàn thành phố giai đoạn 2015-2019 có xu hướng tăng lên, từ 239.718 tỷ đồng năm 2015 lên 324.848 tỷ đồng năm 2019, tăng 85.310 tỷ đồng (tăng tương ứng 36%) (Cục Thống kê thành phố Hồ Chí Minh, 2019). Vốn khu vực đầu tư trực tiếp nước ngoài và khu vực ngoài nhà nước tăng, vốn khu vực nhà nước có xu hướng giảm (Xem: Bảng 4). Bên cạnh đó, khu vực này có hệ thống giao thông thuận lợi kết nối với

trung tâm thành phố, thuận tiện đi đến cả Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất và Cảng hàng không quốc tế Long Thành (đang xây dựng). Đồng thời, khu kinh tế phía Nam thành phố có cảng Hiệp Phước - dự báo sẽ là cảng trung tâm của khu vực Đông Nam Á. Hơn nữa, thành phố Hồ Chí Minh nằm ở ngã tư quốc tế các con đường hàng hải từ Bắc - Nam, từ Đông - Tây, là tâm điểm của khu vực Đông Nam Á. Đây là đầu mối giao thông nối liền các tỉnh trong vùng và là cửa ngõ quốc tế. Hệ thống cảng và sân bay lớn của cả nước, trong đó Cảng Sài Gòn, với năng lực hoạt động 10 triệu tấn/năm (Sở Giao thông Vận tải thành phố Hồ Chí Minh, 2020).

Đối với tiêu chí 3 và 6, các chuyên gia đánh giá ở mức điểm thấp nhất là 4 và cao nhất là 5, điểm trung bình lần lượt là 4,10 và 4,05. Khu vực dự kiến phát triển thành khu kinh tế có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong hướng phát triển ra biển, khẳng định vai trò cửa ngõ quốc tế và đầu mối của thành phố. Dựa trên những lợi thế về vị trí địa lý, cơ sở hạ tầng, các ngành nghề lĩnh vực tập trung phát triển trong khu kinh tế phía Nam thành phố được định hướng gồm có: (1) Phát triển kinh tế biển, hàng hải; (2) Phát triển dịch vụ Logistics và xuất khẩu có giá trị gia tăng cao; (3) Phát triển các ngành dịch vụ tài chính, ngân hàng; (4) Tập trung phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao; (5) Phát triển du lịch và dịch vụ giải trí; và (6) Phát triển đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

Vị trí khu kinh tế theo hướng Nam có không gian tương đối cách biệt. Ranh giới tự nhiên khu kinh tế được bao bọc bởi 2 con sông Soài Rạp và Lòng Tàu tương đối cách biệt với hai tỉnh Long An và Đồng Nai, phía Bắc tiếp giáp và ngăn cách rạch Kênh Tẻ với trung tâm thành phố song giới hạn giữa hai khu vực này chưa được cách biệt

rõ. Các chuyên gia đánh giá về không gian cách biệt với điểm trung bình là 3,95.

Tiêu chí 10 được các chuyên gia đánh giá cao nhất so với 9 tiêu chí còn lại, với điểm trung bình là 4,45. Kết luận số 21-KL/TW ngày 24/10/2017 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 54/2017 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố đã mở ra bệ phóng cho những đột phá mang tầm chiến lược về phát triển kinh tế, với mục tiêu xây dựng thành phố trở thành đô thị thông minh, hiện đại và là đầu tàu kinh tế của cả nước.

Nhìn chung, kết quả đánh giá về mức độ đáp ứng các tiêu chí của khu kinh tế phía Nam thành phố có tổng điểm $E = 41,25$ cho thấy khu vực này được nghiên cứu rất phù hợp để phát triển một khu kinh tế theo quan điểm của các chuyên gia. Đánh giá chung kết quả tổng cộng điểm của 10 tiêu chí là *Đạt*.

3. Đề xuất các nhóm giải pháp

Nhằm khai thác tối đa lợi thế về điều kiện tự nhiên, vị trí của khu kinh tế phía Nam thành phố Hồ Chí Minh trong việc kết nối kinh tế, thương mại, dịch vụ với các địa bàn lân cận cũng như xây dựng và phát triển khu kinh tế này trở thành trung tâm tài chính, ngân hàng, khu kinh tế tổng hợp, đa ngành, có tính đột phá của thành phố, chúng tôi đề xuất một số giải pháp như sau:

Một là *nâng cao chất lượng công tác quy hoạch phát triển*: cần quy hoạch phát triển khu kinh tế phía Nam hướng đến phát triển những đô thị thông minh xanh, ứng phó chủ động với biến đổi khí hậu, phù hợp với điều kiện tài nguyên, đặc điểm kinh tế - xã hội và lợi thế địa kinh tế của vùng.

Hai là *hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý*: cần thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế phía Nam thành phố, hoạt động theo phương châm tạo môi trường đầu tư thông thoáng nhằm thu hút các nhà đầu tư

trong và ngoài nước; kịp thời xây dựng và ban hành các quy định có tính chất hướng dẫn, cụ thể hóa các quy định của Nhà nước, tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư hưởng đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi đầu tư hiện hành của Nhà nước; đổi mới hình thức khuyến khích, hỗ trợ trong đầu tư cho các doanh nghiệp bằng các quy định rõ ràng, minh bạch.

Ba là *hoàn thiện và nâng cao chất lượng kết cấu hạ tầng*: đa dạng hóa hình thức đầu tư vốn xây dựng, kết hợp giữa đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách với nguồn vốn của doanh nghiệp; cân ưu tiên bố trí nguồn vốn đầu tư từ ngân sách thành phố cho xây dựng cơ sở hạ tầng. Mở rộng và xây dựng cơ sở hạ tầng nối liền khu kinh tế với trung tâm thành phố, thành phố Thủ Đức, cửa ngõ kết nối với đồng bằng sông Cửu Long và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

Bốn là *thu hút nguồn vốn đầu tư*: cần khai thác tốt các ưu đãi của Trung ương theo cơ chế đặc thù, kết hợp quan tâm triển khai chính sách ưu đãi đầu tư hấp dẫn riêng của thành phố; đơn giản hóa các thủ tục đầu tư vào khu kinh tế nhằm tạo điều kiện cho các nhà đầu tư chú trọng tìm kiếm các tập đoàn, nhà đầu tư lớn của quốc tế và trong nước để tạo ra những đột phá về động lực tăng trưởng và phát triển kinh tế, đổi mới thể chế.

Năm là *đổi mới và tăng cường xúc tiến đầu tư*: thành lập bộ phận chuyên trách công tác xúc tiến đầu tư tại Ban Quản lý, xây dựng kế hoạch xúc tiến đầu tư dài hạn và trung hạn có tính định hướng chiến lược cho 5 năm, 10 năm và có tính khả thi cao; đổi mới kênh, hình thức xúc tiến đầu tư như: xúc tiến đầu tư trực tuyến, kết hợp với các tổ chức quốc tế thúc đẩy thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài đang là kênh xúc tiến truyền thông, hiệu quả.

Sáu là *thu hút nguồn nhân lực*: Ban Quản lý cần chú trọng đến việc xây dựng

các công trình hạ tầng xã hội phục vụ người lao động nhập cư trong khu kinh tế tại khu dân cư liền kề; hình thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ cũng như lao động nhập cư đáp ứng nhu cầu của nhà đầu tư; nâng cao chất lượng hoạt động của trung tâm dịch vụ việc làm và hỗ trợ doanh nghiệp kết hợp với chính sách thu hút sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề làm việc tại khu kinh tế; khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng nhà ở cho công nhân, xây dựng chính sách ưu đãi cho người lao động có tay nghề cao, trình độ quản lý cao như hỗ trợ kinh phí học tập, nghiên cứu nâng cao tay nghề, chuyên môn; xây dựng môi trường làm việc hiệu quả...

Bảy là *bảo vệ môi trường*: cần sử dụng, tăng cường vai trò của truyền thông trong việc bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; hoàn thiện cơ chế, chính sách để thu hút các ngành nghề đầu tư trong lĩnh vực môi trường, đảm bảo sự tiếp cận thuận lợi, bình đẳng của các nhà đầu tư nghiên cứu và phát triển công nghệ thân thiện môi trường; củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý, đào tạo nguồn nhân lực làm công tác môi trường; thường xuyên tăng cường kiểm tra, kiểm soát thực hiện sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường; thu hút doanh nghiệp đầu tư công nghệ cao, khuyến khích việc sử dụng công nghệ, thiết bị tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh, giảm thiểu chất thải, kiểm soát và xử lý triệt để ô nhiễm, kết hợp xử lý chất thải tạo năng lượng, bảo vệ và cải thiện chất lượng môi trường sinh thái; tăng cường liên kết, hợp tác với các khu vực lân cận và các tỉnh trong quản lý, giải quyết các vấn đề tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Kết luận

Thành phố Hồ Chí Minh là đô thị đặc biệt, trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, giáo

dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, có vị trí chính trị quan trọng của cả nước; là đầu mối giao lưu quốc tế, trung tâm công nghiệp, dịch vụ đa lĩnh vực của khu vực và Đông Nam Á. Trong nhiều năm qua, thành phố luôn đi đầu trong đột phá tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế, đóng góp to lớn vào sự phát triển chung của đất nước.

Hiện nay, việc phát triển các khu kinh tế với các dạng thức khác nhau như một cánh cửa đột phá để tạo động lực phát triển là lựa chọn của nhiều quốc gia trên thế giới. Để thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục duy trì, phát huy vị thế của mình đối với cả nước, việc triển khai thành lập một khu kinh tế phía Nam thành phố đầy tiềm năng đặt ra yêu cầu khách quan phải có những đổi mới sâu sắc, nhất là trong giai đoạn hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay □

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2013), *Dự thảo Đề án “Xác định địa phương có điều kiện xây dựng Đề án tổng thể về Đặc khu Hành chính - Kinh tế tại Việt Nam”*, tháng 7.
2. Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh (2019), *Niên giám thống kê năm 2019*.
3. Đảng bộ Quận 7 (2020), *Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ quận 7 lần thứ VI (nhiệm kỳ 2020 - 2025)*.
4. Đảng bộ huyện Nhà Bè (2020), *Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ huyện Nhà Bè lần thứ XII (nhiệm kỳ 2020 - 2025)*.
5. Sở Giao thông Vận tải thành phố Hồ Chí Minh (2020), *Báo cáo số liệu về các dự án giao thông trên địa bàn thành phố*.
6. Phùng Ngọc Bảo (2020), “Thành phố Hồ Chí Minh giữ vững vai trò đầu tàu phát triển của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam”, *Tạp chí Cộng sản*, ngày 14/12.
7. Tổng cục Thống kê (2019), *Niên giám Thống kê cả nước năm 2019*.
8. Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ (2020), *Báo cáo tổng kết công tác năm 2019 của huyện Cần Giờ*.
9. Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (2013), *Báo cáo tổng hợp đề án Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, tầm nhìn đến 2035*.

(tiếp theo trang 63)

(7) Một số hàm ý chính sách được nhấn mạnh gồm: cần nhận diện rõ hơn các yếu tố giúp Việt Nam đạt được “mục tiêu kép”; thay vì thái độ chủ quan liên quan đến thành công này, cần tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn về cơ cấu và chất lượng tăng trưởng; cần thay đổi tư duy, biến công nghệ thông tin và chuyển đổi số thành cú hích quan trọng, thành trụ cột nền tảng để nâng đỡ quá trình phục hồi, tăng trưởng xanh và bền vững; cần nắm bắt cơ hội vàng để bứt phá và tăng tốc nhờ khoa học công nghệ, và dần tiệm cận với giai đoạn đổi mới sáng

tạo một số lĩnh vực như công nghệ 5G, công nghệ nano; đổi mới tư duy, mạnh dạn thử nghiệm đột phá về thể chế và chính sách theo hướng tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích mạnh mẽ sự tham gia của khu vực ngoài nhà nước để hình thành và phát triển nền kinh tế số.

Các đại biểu tham dự Hội thảo đã tích cực luận bàn, nhìn nhận rõ vấn đề, đề xuất các sáng kiến, giải pháp để hoàn thiện Dự thảo Báo cáo Kinh tế Việt Nam năm 2020: Thúc đẩy tăng trưởng dựa trên đổi mới sáng tạo.

SH.